

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/HS-PT

Ngày: 14 - 8 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Minh Hồng

Các Thẩm phán: Ông Mai Anh Tuấn
Ông Vũ Hà Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hường – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Tống Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2020/TLPT-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T do có kháng cáo của ông Nguyễn Văn T (là người đại diện hợp pháp của bị cáo) đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2020/HS-ST ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên.

- Bị cáo không có kháng cáo: Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 24 tháng 10 năm 2003; Giới tính: nam; Nơi cư trú: xóm 9 xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971; con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978; Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ 2; tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ từ ngày 21-01-2020 đến ngày 30-01-2020 chuyển tạm giam. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo có kháng cáo: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 (là bố đẻ bị cáo). Có mặt.

Nơi cư trú: xóm 9 xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Ngọc V – Luật sư thuộc văn phòng luật sư Văn & Minh – Đoàn luật sư tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Bị hại: Anh Trịnh Huy H, sinh ngày 22-02-2003.

Nơi cư trú: xóm 1 xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Trịnh Thị N, sinh năm 1976 (là mẹ đẻ H)

Nơi cư trú: xóm 1 xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. NLC1, sinh ngày 03-10-2002. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của NLC1: Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1972 (là bố đẻ NLC1).

Địa chỉ: xóm 15 xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

2. NLC2, sinh ngày 21-5-2004. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của NLC2: Bà Bùi Thị M, sinh năm 1977 (là mẹ đẻ NLC2).

Địa chỉ: xóm 15 xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 20-01-2020, Nguyễn Mạnh T gọi điện thoại cho Trịnh Huy H rủ đi chơi, H đồng ý. T mượn xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 18Y – 5154 của NLC1 rồi nói với NLC2 “đi ra gặp thằng bạn tao tý đi”, NLC2 đồng ý. T chở NLC2 đến nhà H, gặp H ở cổng, T chở H và NLC2 đến quán cắt tóc Oanh Chiến ở xóm 2 xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. NLC2 vào trong quán, T và H đứng ở ngoài đường nói chuyện một lúc, thấy H có chiếc điện thoại Iphone 6 màu xám bạc, T hỏi mượn để lên xem Facebook, H đồng ý. Ngồi xem Facebook được khoảng 15 phút, T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của H đi cầm cố để lấy tiền. T rủ H đi vào xã Yên Đồng chơi, H đồng ý. T mượn xe máy của NLC1 rồi gọi NLC2 đi cùng. T điều khiển xe máy chở H và NLC2 đi trên đê Đại Hà hướng vào xã Yên Đồng. Trên đường đi, T bảo với H “Bạn cầm máy điện thoại cho tôi mượn năm trăm”, H nói “thôi, tôi không cầm đâu”, T lại nói “cầm đi cho tôi mượn” nhưng H vẫn không đồng ý. T điều khiển xe máy rẽ xuống khu lò gạch Đại An thuộc xóm 10 xã Y cách đê Đại Hà khoảng 200 đến 300m thì dừng xe lại, T bảo H xuống xe rồi túm cổ áo H đẩy ra cách xe máy khoảng 3m rồi nói “giờ mày làm sao”, H chưa kịp nói gì thì T giơ tay đâm mấy cái vào mặt, vào người H. H nói “tôi xin bạn, có gì từ từ nói”. T rút một con dao dạng gấp, có nút bấm, bằng kim loại màu trắng sáng dài 23cm, lưỡi dao dài 10cm, chỗ rộng nhất 3cm, lưỡi dao sắc một cạnh, phần mũi dao nhọn dẫu trong người từ trước đâm một nhát trúng đùi trái của H. T nói “mày đưa điện thoại đây”, H lấy chiếc điện thoại Iphone 6 màu xám từ trong túi quần ra đưa cho T, T nói “đọc mặt

khẩu”. H đọc mật khẩu “022003” cho T, T nhập mật khẩu và mở được điện thoại. T cất điện thoại vào túi quần và tiếp tục dùng tay, chân đâm đá vào người H. Sau đó T lấy xe máy chở NLC2 về đón NLC1 ở quán cắt tóc đi sang xã Yên Đồng ăn. Tại đây, T có kể cho NLC1 biết việc mình dùng dao đâm H và lấy chiếc điện thoại của H. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T về đến nhà thì biết Công an xã có giấy triệu tập T lên làm việc nên T đã bỏ trốn. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T đến nhà NLC1 ngủ nhờ vì nhà NLC1 chỉ có một mình. Khi vào nhà NLC1, T cất con dao của mình ở gầm tủ, T nói cho NLC1 biết việc T đang bị Công an xã triệu tập lên làm việc. NLC1 đã khuyên T hôm sau lên Công xã đầu thú. Sáng ngày 21-01-2020, T đưa chiếc điện thoại của H cho NLC1 bảo cầm hộ sau đó đi về nhà thì bị Công an xã đến nhà yêu cầu lên xã khai báo sự việc.

Sau khi bị T dùng dao đâm vào đùi trái bị thương, Trịnh Huy H được gia đình đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình điều trị từ ngày 20-01-2020 đến ngày 22-01-2020 thì ra viện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/ĐGTS ngày 12-2-2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định kết luận: Sau khi xem xét hồ sơ do Cơ quan CSĐT huyện Ý Yên cung cấp và căn cứ vào Biên bản định giá tài sản ngày 12-02-2020, Hội đồng định giá thống nhất giá trị của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple kiểu dáng Iphone 6 là 2.100.000đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 47/20/TgT ngày 09-3-2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Nam Định kết luận:

1. Dấu hiệu tổn thương chính qua giám định và nghiên cứu hồ sơ, đối chiếu với Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ y tế: 01 sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ: 01% (Bảng 1, chương 8, phần 1, mục 1).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% (một phần trăm).

3. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

* Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2020/HS-ST ngày 04-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, đã quyết định:

1. Căn cứ: điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Cướp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 21-01-2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

* Ngày 16-6-2020, người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Nguyễn Văn T kháng cáo với nội dung: Kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Vì Toà sơ thẩm xử T theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự với hình phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù là quá nặng. Mong cấp phúc thẩm xem xét nguyên nhân và điều kiện phạm tội để giảm nhẹ hình phạt cho T và bỏ yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại. Thương tích của T gây ra 01% là nhẹ, không có mục đích xâm hại sức khoẻ của H. T chỉ mượn điện thoại để cầm lấy 500.000đồng và sẽ trả lại để cả đám bạn đi chơi chứ không nhằm mục đích chiếm đoạt giá trị điện thoại.

* Tại phiên toà:

- Bị cáo Nguyễn Mạnh T trình bày: Toà án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

- Ông Nguyễn Văn T trình bày: Toà án nhân dân huyện Ý Yên xét xử đối với Nguyễn Mạnh T như vậy là đúng tội, không oan. Mong Hội đồng xét xử xét hoàn cảnh gia đình là rất khó khăn, bản thân ông bị mất sức lao động, gia đình đã cố gắng vay mượn để bồi thường cho bị hại theo đúng như quyết định của Toà án huyện Ý Yên nhưng do bị hại không cho gặp nên ông đã lên cơ quan thi hành án để nộp toàn bộ số tiền như Toà án Ý Yên đã giải quyết. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Mạnh T để T sớm được trở về với gia đình và xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đã nộp hết tiền bồi thường cho bị hại. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo, giảm cho bị cáo T từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh T trình bày quan điểm: Nhất trí với tội danh cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T. Bị cáo tuổi còn trẻ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã nộp hết tiền bồi thường cho bị hại như quyết định của Toà án sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo, xử cho bị cáo một mức án thấp nhất như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn T (là người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Mạnh T) làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan điều tra thu thập; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; lời khai của bị hại và qua quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30' ngày 20-01-2020, tại đoạn đường xuống khu lò gạch Đại An thuộc địa phận xóm 10, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Nguyễn Mạnh T đã có hành vi dùng chân, tay đâm đá và dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm Trịnh Huy H chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple kiểu dáng Iphone 6 trị giá 2.100.000đồng.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Tuy nhiên, xét bị cáo khi phạm tội đã đủ 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo T 7 năm 6 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T đã nhận thức được việc làm sai trái của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo T xuất trình biên lai đã nộp toàn bộ tiền bồi thường cho bị hại theo như quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị cáo là lao động chính nhưng lại bị mất sức lao động. Đây là tình tiết mới xuất hiện tại cấp phúc thẩm được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do có tình tiết mới nên Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn T là người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Mạnh T có kháng cáo: đề nghị bỏ yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Mạnh T đã có hành vi dùng chân, tay đâm đá, dùng dao dạng gấp bằng kim loại màu trắng sáng đâm một nhát trúng đùi trái của Trịnh Huy H. Giám định pháp y về thương tích kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 1%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Bị hại Trịnh Huy H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm hại với tổng số tiền là 14.000.000đồng.

Toà án cấp sơ thẩm đã buộc đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Mạnh T phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền 14.000.000đồng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên toà phúc thẩm, ông Nguyễn Văn T xuất trình biên lai nộp toàn bộ tiền bồi thường cho bị hại là 14.000.000đồng theo như quyết định của Toà án cấp sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên..

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm.

1. Căn cứ: điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Cướp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 21-01-2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Mạnh T phải bồi thường cho bị hại Trịnh Huy H số tiền là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu).

(Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Mạnh T là ông Nguyễn Văn T đã nộp xong khoản tiền này theo biên lai thu tiền số 0001405 ngày 30-6-2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên).

3. Về án phí:

- Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị cáo phải nộp 700.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Đổi trừ số tiền 900.000đồng do ông Nguyễn Văn T nộp thay theo biên lai thu tiền số 0001401 ngày 15-6-2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên. Bị cáo T đã nộp xong tiền án phí hình sự sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị cáo đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Nguyễn Mạnh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND-CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-CA huyện Ý Yên;
- Chi cục Thi hành án huyện Ý Yên;
- Lưu HS, VP.

(Đã ký)

Mai Thị Minh Hồng